

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **213/2021/HS-PT**

Ngày: 08 - 9 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trần Thế Cẩm**

*Các Thẩm phán:* Ông **Nguyễn Quốc Thiện**

Ông **Võ Minh Diệp**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thị Phương Thảo** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:** Bà **Đào Thị Việt Hà** - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: **172/2021/HS-PT** ngày 26 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo **Nguyễn Đình P.** Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: **26/2021/HS-ST** ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam.

**- Bị cáo có kháng cáo:** **Nguyễn Đình P** (tên gọi khác: **C**), sinh năm 2000; nơi cư trú: Tổ 4, thôn Hiền Lương, xã B, huyện T, Quảng Nam; nghề nghiệp: Thợ la phong; trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông **Nguyễn Đình M**, sinh năm 1967 và bà **Đỗ Thị T**, sinh năm 1966 ; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo **Phan Ngọc A** không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ ngày 11 tháng 11 năm 2020, **Phan Trọng H**, **Nguyễn Đình B**, **Nguyễn Văn Q**, **Nguyễn Chiếm S**, **Phan Ngọc V** và **Đỗ Tấn T** và **Đặng Thanh H** (sinh năm: 1988; trú tỉnh **Phú Yên**) tổ chức uống rượu tại nhà bà **Lưu Thị Th** ở Tổ 6, thôn Hiền Lương, xã B, huyện T là mẹ của H. Trong lúc uống rượu B có lời nói lớn tiếng với bà T, nên giữa H và B xảy ra mâu thuẫn. H liền đi xuống nhà bếp lấy một con dao (cán nhựa dài 12cm, lưỡi bằng kim loại dài 20cm), sau đó đi lên cầm cổ áo của B lôi B ra ngoài hiên và dùng dao chặt nhẹ 2-3 cái vào lưng của B

(không gây thương tích, chỉ làm rách áo của B), thì được mọi người can ngăn, sau đó B, Tài và nhóm bạn ra về còn H vào nhà ngủ.

Nguyễn Đình B về nhà nói cho Nguyễn Đình P (*em ruột B*) biết việc bị H dùng dao chém vào lưng làm rách áo nhưng không gây thương tích gì. Khi nghe B nói vậy, P liền dùng điện T di động gọi và nói cho bạn mình là Phan Ngọc A biết việc Nguyễn Đình B bị Phan Trọng H đánh. Nghe P nói xong, A liền lấy xe máy biển số 92H1-404.87 (*xe của chị Phan Thị T, sinh năm 1995; trú thôn Hiền Lương, xã B là chủ sở hữu*) chạy đến nhà P. Khi thấy A đến nhà, P liền xuống nhà dưới lấy 01 con dao phay (*cán bằng tre dài 12cm, lưỡi bằng kim loại dài 27cm*), sau đó nói A chở P đi tìm đánh. Nghe P nói vậy, A điều khiển xe máy biển số 92H1-404.87 chở P đến nhà bà Lưu Thị T (*mẹ H*) tìm H để đánh, nhưng thấy nhà bà T đã tắt điện, nên P bảo A đi thêm 01 đoạn cách nhà bà T khoảng 50 mét để chờ H, còn P ngồi bên bờ tường rào cách nhà bà T khoảng 100 mét đợi H. Khoảng 22 giờ cùng ngày, Phan Ngọc A nhìn thấy chị Nguyễn Thị H (*là vợ của H*) điều khiển xe máy chở H từ nhà bà T đi ra liền điều khiển xe máy đi đến chỗ P đang đợi và chở P đuổi theo. Khi biết P cầm dao đuổi đánh, chị H điều khiển xe máy chở H chạy nhanh về nhà bà Trương Thị H (*là mẹ của Hòa*) để trốn. Khi đến cổng nhà bà Trương Thị H, H mở cổng chạy vào bên trong và chốt cổng lại, đồng thời dùng hai tay giữ cổng không cho P vào bên trong. Lúc này, Phan Ngọc A điều khiển xe máy chở P chạy đến; P xuống xe và xông tới dùng dao chặt vào bàn tay trái của H làm đứt lia ngón 2, ngón 3 và đứt gần lia ngón 4 gây thương tích. Sau khi chém H bị thương, P và A đứng ngoài cổng tiếp tục la ré, đập cổng, hăm dọa đòi đả H. Nghe tiếng la ré bà Trương Thị H và Nguyễn Thị T (*sinh năm: 1998- em của H*) từ trong nhà chạy ra can ngăn, A và P bỏ về; Phan Trọng H được đưa đi cấp cứu điều trị.

Căn cứ bản kết luận giám định thương tích số: 460/GĐTT.20 ngày 09/12/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Phan Trọng H là 14%”.

Với nội dung vụ án như trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số: **26/2021/HS-ST** ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam đã quyết định: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Đình P** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo **P 30** (Ba mươi) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về phần hình phạt đối với bị cáo Phan Ngọc A, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Vào ngày 17/6/2021, bị cáo Nguyễn Đình P có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Đình P về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật. Đồng thời, đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để làm căn cứ xử phạt bị cáo mức án 30 tháng tù là có cơ sở, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và vai trò của bị

cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp chứng cứ chứng minh có ông bà nội ruột là người có công với cách mạng. Tuy nhiên, xét thấy mức án mà Tòa cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo là phù hợp, không nặng nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo P có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Xét đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo P khai nhận: Vào tối ngày 11/11/2020, sau khi nghe em trai là Nguyễn Đình B về kể lại sự việc bị Phan Trọng H dùng dao chém vào lưng làm rách áo nhưng không gây thương tích gì; bức tức về việc đó nên Nguyễn Đình P đã gọi điện cho Phan Ngọc A chạy tới nhà P. Sau đó, P đem theo 01 con dao phay và được A chở đi tìm H để đánh trả. Sau khi đến nhà H và đứng đợi, các bị cáo thấy vợ H điều khiển xe máy chở H từ nhà đi ra thì A chở P đuổi theo tới cổng nhà bà Trương Thị Hiền (nhà mẹ vợ H), lúc này H đã chạy vào bên trong và chốt cổng lại, đồng thời dùng hai tay giữ cổng không cho P vào bên trong nên P đã dùng con dao mang theo xông tới chọt vào bàn tay trái của H đang giữ cổng làm đứt lìa ngón 2, ngón 3 và đứt gần lìa ngón 4 gây thương tích.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ, kết luận giám định thương tích và các tài liệu, chứng cứ được cơ quan điều tra chứng minh có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Mặc dù không có mâu thuẫn gì với bị hại Phan Trọng H nhưng bị cáo P đã có hành vi dùng con dao phay là hung khí nguy hiểm chọt vào bàn tay trái của H làm đứt lìa ngón 2, ngón 3 và đứt gần lìa ngón 4, gây thương tích cho anh H với tỉ lệ là 14%. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số: **26/2021/HS-ST** ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam đã kết án bị cáo Nguyễn Đình P về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thì thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và xem xét vai trò để làm căn cứ xử phạt bị cáo Nguyễn Đình P 30 tháng tù là có cơ sở. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo cung cấp chứng cứ chứng minh có ông bà nội ruột là người có công với cách mạng; tuy nhiên, xét thấy mức án mà Tòa cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo là phù hợp, không nặng nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

[5] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Đình P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy B Thường vụ Quốc hội khóa 14.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

**1.** Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình P, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Đình P 30** (Ba mươi) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị bắt đi thi hành án.

**2.** Bị cáo Nguyễn Đình P phải chịu **200.000** đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

**3.** Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

**4.** Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 08/9/2021).

#### **Nơi nhận:**

- Các cơ quan tiến hành TT;
- Người tham gia TT;
- Phòng PV06 CA Q.Nam;
- P.HSNV Sở tư pháp Q. Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký tên và đóng dấu)*

**Trần Thế Cẩm**



**Nơi nhận:**

- Các cơ quan tiến hành TT;
- Người tham gia TT;
- Phòng PV06 CA Q.Nam;
- P.HSNV Sở tư pháp Q. Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thế Cẩm**

**Nơi nhận:**

- Các cơ quan tiến hành TT;
- Người tham gia TT;
- Phòng PV06 CA Q.Nam;
- P.HSNV Sở tư pháp Q. Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thế Cẩm**

